

Số: **5905**/BHXH- CSXHV/v hướng dẫn thực hiện chế độ BHXH
theo Quyết định số 1749/QĐ-TTg và
Nghị định số 67/2010/NĐ-CP.*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2010*

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;
- Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân;
- Bảo hiểm xã hội Ban Cơ yếu Chính phủ.

Thực hiện Quyết định số 1749/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1749/QĐ-TTg) về thực hiện chính sách đối với Chủ tịch, phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường nghỉ việc trước thời hạn do triển khai thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân phường và Nghị định số 67/2010/NĐ-CP ngày 15/6/2010 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 67/2010/NĐ-CP) về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội; Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW ngày 29/10/2010 của Ban Tổ chức Trung ương (sau đây gọi tắt là Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW) về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử theo nhiệm kỳ Đại hội Đảng các cấp. Sau khi thống nhất ý kiến một số nội dung với Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Nội Vụ, Ban Tổ chức Trung ương, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn một số điểm về thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội (BHXH) như sau:

1. Về thực hiện chế độ BHXH đối với đối tượng quy định tại Điều 1 Quyết định số 1749/QĐ-TTg:

- Nam đủ 55 tuổi đến dưới 60 tuổi, nữ đủ 50 tuổi đến dưới 55 tuổi, có thời gian đóng BHXH đủ 20 năm trở lên thì được hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về BHXH mà không phải có điều kiện về suy giảm khả năng lao động (hồ sơ không cần có biên bản giám định mức độ suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa) và không bị trừ tỷ lệ lương hưu do nghỉ trước tuổi theo qui định tại khoản 2 Điều 52 Luật BHXH và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Những người thuộc diện thôi việc ngay (theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1749/QĐ-TTg) thì thời gian đóng BHXH được bảo lưu trên sổ BHXH để hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về BHXH.

2. Về thực hiện chế độ BHXH đối với đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị định số 67/2010/NĐ-CP và mục 1 Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW:

a. Thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Đối với trường hợp không có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi mà còn dưới 2 năm (24 tháng) công tác mới đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu nhưng vẫn được hưởng nguyên lương và cơ quan, đơn vị thực hiện đóng BHXH, bảo hiểm y tế quy định tại Điều 4 Nghị định số 67/2010/NĐ-CP và khoản 2.3 mục 2 Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW, thì hàng tháng người sử dụng lao động và người lao động đóng BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) theo mức quy định của pháp luật về BHXH, BHYT đối với người lao động đang làm việc tham gia BHXH, BHYT để hưởng các chế độ BHXH, BHYT theo quy định.

b. Giải quyết chế độ BHXH:

- Cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm có đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi quy định tại khoản 1 điều 2 Nghị định số 67/2010/NĐ-CP và tại khoản 2.1 mục 2 Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW, thì được hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về BHXH mà không phải có điều kiện về suy giảm khả năng lao động (hồ sơ không cần có biên bản giám định mức độ suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa) và không bị trừ tỷ lệ lương hưu do nghỉ trước tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật BHXH và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Đối với trường hợp không có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu nhưng vẫn được hưởng nguyên lương và cơ quan thực hiện đóng BHXH, BHYT theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 67/2010/NĐ-CP và khoản 2.3 mục 2 Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW, thì khi đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí, trong hồ sơ giải quyết hưởng lương hưu vẫn phải có Quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí của người sử dụng lao động theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố; Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng; Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân; Bảo hiểm xã hội Ban Cơ yếu Chính phủ: Căn cứ quy định của chính sách BHXH, BHYT hiện hành; Quyết định số 1749/QĐ-TTg, Nghị định số 67/2010/NĐ-CP, Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW, các văn bản hướng dẫn (nếu có) và hướng dẫn tại văn bản này, thực hiện:

- Tổ chức thu BHXH, BHYT và thực hiện cấp thẻ BHYT, ghi sổ BHXH theo quy định như đối với cán bộ đang làm việc tham gia BHXH, BHYT đối với

trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu nhưng vẫn hưởng nguyên lương theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 67/2010/NĐ-CP và khoản 2.3 mục 2 Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW; truy thu BHXH, BHYT đối với trường hợp được nâng lương trước thời hạn 12 tháng để nghỉ hưu theo quy định tại điểm d, đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 67/2010/NĐ-CP;

- Thực hiện giải quyết các chế độ BHXH theo quy định của pháp luật BHXH hiện hành và quy định tại Quyết định số 1749/QĐ-TTg, Nghị định số 67/2010/NĐ-CP đối với cán bộ thuộc đối tượng áp dụng, có tên trong Danh sách nghỉ hưu trước tuổi đã được Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt (đối với nghỉ hưu theo Quyết định số 1749/QĐ-TTg thì Danh sách phải có ý kiến phê duyệt của Bộ Nội vụ). Đối với cán bộ thuộc đối tượng quy định tại Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW thì căn cứ Quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí có nội dung thuộc đối tượng được nghỉ hưu trước tuổi theo quy định, đã được Tỉnh uỷ, Thành uỷ hoặc tổ chức Đảng tương đương ký ban hành.

Thủ tục hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng chế độ hưu trí đối với đối tượng này thực hiện theo quy định tại Quyết định số 777/QĐ-BHXH ngày 17/5/2010 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và có thêm 01 bản sao Danh sách nghỉ hưu trước tuổi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định (sử dụng chung cho hồ sơ của một đợt giải quyết). Khi xét duyệt hồ sơ giải quyết chế độ hưu trí, căn cứ Danh sách người lao động nghỉ hưu trước tuổi đã được phê duyệt, cán bộ xét duyệt xác nhận vào góc dưới bên trái quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí của người sử dụng lao động với nội dung “Có tên trong Danh sách được phê duyệt ngày ... tháng... năm...” và ghi ngày tháng năm xác nhận, ký, ghi rõ họ tên. Đối với cán bộ thuộc đối tượng quy định tại Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW thì hồ sơ không cần có thêm danh sách phê duyệt và không phải xác nhận vào quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí.

Trong quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng của cơ quan Bảo hiểm xã hội thì thay cụm từ “ HUU TRÍ ” tại góc bên phải của Quyết định bằng cụm từ “ HUU TRÍ –NĐ 67 ” hoặc “ HUU TRÍ – QĐ1749 ”.

3.2. Trung tâm thông tin: Căn cứ quy định của chính sách và hướng dẫn tại văn bản này để xây dựng, điều chỉnh các chương trình phần mềm liên quan đến giải quyết hưởng chế độ hưu trí đối với đối tượng hướng dẫn tại văn bản này; triển khai và hướng dẫn thực hiện các chương trình phần mềm cho Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố để thực hiện.

3.3. Các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, thực hiện các nội dung liên quan quy định tại văn bản này; đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện đối với Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân, Bảo hiểm xã hội Ban Cơ yếu Chính phủ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để hướng dẫn thực hiện. / *llal*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD, các phó TGD;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Vụ BHXH (Bộ LĐTBXH) (để biết);
- Lưu VT, CSXH. *ll*

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thị Xuân Phương